

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 253/2024/HS-PT

Ngày: 17-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Đào.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lệ Trang

Bà Đỗ Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Đường Hạc Vương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Hồ Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại Hội trường 2 - trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 156/2024/TLPT-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Dân T; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 248/2023/HS-ST ngày 28/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Dân T, sinh năm 1971 tại Quảng Nam; Nơi cư trú: tổ M, ấp N, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Dân T, sinh năm: 1938 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1939; Vợ: Nguyễn Thị Kim L, sinh năm: 1977; Con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2000.

Tiền án: Ngày 25/11/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 160/2022/HS-ST. Ngày 16/01/2023 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xét xử về tội “Đánh bạc” theo Bản số 41/2016/HSST. Được miễn trách nhiệm hình sự.

Bị cáo tại ngoại có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/7/2023, tại nhà Lê Đức L thuộc ấp N, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai, L cùng Nguyễn Thị T, Đoàn Minh S cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm. Khoảng 15 phút sau thì Nguyễn Dân T đến, thấy L, S và T đang đánh bạc thì T xin chơi cùng và được cả nhóm đồng ý.

Hình thức đánh bạc, cụ thể như sau: Các con bạc sử dụng bộ bài tây 52 lá, người chơi đánh lá bài đầu tiên sẽ được chia 10 lá, những người còn lại được chia 9 lá. Tất cả các lá bài dư được đặt ở giữa chiếu bạc, gọi là “Nọc”. Người chơi đầu tiên sẽ đánh ra 01 lá bài, người tiếp theo sẽ ăn lá bài đó nếu nó hợp với các lá bài đang có tạo thành phỏm (phỏm được tính từ 03 lá bài trở lên cùng quân bài hoặc sảnh cùng nước bài, ví dụ 03 lá bài 999 hoặc sảnh các lá bài J, Q, K cùng nước cơ), nếu không ăn lá bài thì người tiếp theo lá bài đó sẽ phải bốc 01 lá bài trong “Nọc”. Sau khi ăn bài hoặc bốc bài, người chơi phải đánh ra 01 lá bài, cứ tiếp tục như vậy cho đến hết vòng. Ván bài sẽ kết thúc khi có 01 trong những người chơi “ù” và nếu không có ai “ù” thì sau 04 lượt ván bài sẽ kết thúc. Khi đánh lượt cuối, người chơi phải hạ tất cả phỏm mình đang có rồi mới đánh quân cuối cùng. Ai ít điểm nhất sẽ là người thắng cuộc. Số điểm của mỗi lá bài là số trên lá bài đó, riêng các lá A, J, Q, K sẽ được tính điểm lần lượt là 1, 11, 12, 13. Trong trường hợp điểm số bằng nhau, người hạ bài sau sẽ bị xử thua. Người chơi bị “cháy-móm” sẽ bị tính về cuối. Những người về sau sẽ phải chung cho người về nhất số tiền như sau: người thua nhì phải chung 10.000 đồng, người thua ba phải chung 20.000 đồng, người thua cuối phải chung 30.000 đồng, người nào “cháy-móm” sẽ phải chung cho người về nhất 40.000 đồng và người nào “ù” sẽ được tất cả các con bạc chung mỗi người 50.000.000 đồng. Ngoài ra, các con bạc còn quy định, nếu người này đánh bài ra bị người kế bên ăn con thứ nhất sẽ thua 10.000 đồng, bị ăn con thứ 2 bị thua 20.000 đồng, bị ăn con thứ 3 là 30.000 đồng, bị ăn lá bài chót hạ (lá bài của con bạc đánh lượt thứ 3 cuối cùng và lá bài lượt thứ 4 của người kế tiếp theo vòng gọi là chót hạ) sẽ phải chung 40.000 đồng và bị “ù” đền - thua cho người thắng “ù” số tiền 210.000 đồng hoặc 220.000 đồng nếu con thứ 3 bị ăn là chót hạ hoặc 370.000 đồng nếu “ù” tròn và con thứ 3 bị ăn là chót hạ (ù tròn là không có lá bài rác – tụ bài khi ù có 10 lá bài kết hợp thành phỏm, có thể là 01 phỏm sảnh hoặc 02 phỏm hoặc 03 phỏm- trường hợp này ít). Như vậy, số tiền thắng thua mỗi ván thấp nhất là 60.000 đồng, cao nhất là 370.000 đồng.

Số tiền sử dụng để tham gia đánh bạc và kết quả thắng thua cụ thể như sau:

Nguyễn Dân T mang theo số tiền 500.000 đồng để tham gia đánh bạc. Kết quả Nguyễn Dân T không thắng, không thua;

Nguyễn Thị T mang theo số tiền 300.000 đồng để tham gia đánh bạc. Kết quả Nguyễn Thị T thua số tiền 100.000 đồng.

Lê Đức L mang số tiền 200.000 đồng để tham gia đánh bạc. Kết quả Lê Đức L thắng số tiền 200.000 đồng.

Đoàn Minh S mang theo số tiền 1.600.000 đồng để tham gia đánh bạc. Kết quả Đoàn Minh S thua số tiền 100.000 đồng.

Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, Công an xã T, huyện L tiến hành tuần tra thì phát hiện bắt quả tang Nguyễn Dân T, Nguyễn Thị T, Lê Đức L và Đoàn Minh S đang có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh phỏm. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 2.600.000 đồng và 01 bộ bài tây loại 52 lá.

Vật chứng vụ án: Số tiền 2.600.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc; 01 bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 248/2023/HS-ST ngày 28/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, đã xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Dân T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Dân T 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Số tiền 2.600.000 (Hai triệu sáu trăm ngàn) đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng.

(Đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/10/2023).

4. *Kháng cáo:* Ngày 03/01/2024 bị cáo Nguyễn Dân T có đơn kháng cáo về phần hình phạt đối với bản án dân sự sơ thẩm số 248/2023/HS-ST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc. Bị cáo kháng cáo yêu cầu được hưởng hình phạt tiền hoặc hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

5. *Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:*

Cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, nên cần có mức án tương

xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Về nhân thân của bị cáo có 01 tiền án về tội đánh bạc, cấp sơ thẩm xem xét các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo mức án là phù hợp và có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Bị cáo không cung cấp tình tiết mới cho yêu cầu kháng cáo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 14 giờ 45 phút ngày 30/7/2023 tại nhà của Lê Đức L thuộc ấp N, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Nguyễn Dân T đã cùng Nguyễn Thị T, Lê Đức L và Đoàn Minh S thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm. Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 2.600.000 đồng. Mặc dù số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng bị cáo Nguyễn Dân T đã có 01 tiền án về tội đánh bạc mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Dân T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo: Ngày 03/01/2024, bị cáo Nguyễn Dân T kháng cáo yêu cầu được hưởng hình phạt tiền hoặc hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân và yếu tố tiềm ẩn phát sinh các loại tội phạm khác, làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến đời sống cộng đồng.

Có xem xét cho bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được cấp sơ thẩm xem xét. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích. Đồng thời, bị cáo kháng cáo yêu cầu được hưởng hình phạt tiền hoặc hình phạt tù cho hưởng án treo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở xem xét, do vậy, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại

phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Dân T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 248/2023/HS-ST ngày 28/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Dân T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Dân T 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Dân T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND T.Đồng Nai (1);
- VKSND H.Xuân Lộc (1);
- TAND H.Xuân Lộc (2);
- CC THADS H.Xuân Lộc (1);
- Sở tư pháp T.Đồng Nai (1);
- CQĐT CA H.Xuân Lộc (1);
- Phòng HSNVCA T.Đồng Nai-PV06 (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu (7).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Đào